

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC BÁN TRÚ TẠI TRƯỜNG MẦM NON

Bùi Thị Sao Mai
 Trường MN Phú Cát, Hà Nội
 Email: buithisaomai@gmail.com
 Bùi Thị Thu Thoa
 Trường MN Phú Mãn, Hà Nội
 Email: Hieuhuan280@gmail.com
 Phùng Thị Xuyên
 Trường MN Phú Cát, Hà Nội
 Email: xuyenhuong1986@gmail.com

Tóm tắt: Trong bối cảnh nhu cầu gửi trẻ bán trú ngày càng gia tăng, hoạt động chăm sóc bán trú ở trường mầm non trở thành yếu tố then chốt bảo đảm sức khỏe, hình thành nề nếp sinh hoạt và hỗ trợ sự phát triển toàn diện của trẻ. Nghiên cứu này tập trung khảo sát và phân tích thực trạng quản lý hoạt động chăm sóc bán trú tại một số trường mầm non, qua đó cho thấy quy trình quản lý được triển khai với bốn khâu cơ bản: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo – hỗ trợ và kiểm tra – đánh giá. Kết quả phân tích cho thấy khâu lập kế hoạch và chỉ đạo được đánh giá khá tốt, trong khi tổ chức và kiểm tra – đánh giá còn nhiều hạn chế. Trên cơ sở lý luận và dữ liệu khảo sát, nghiên cứu đề xuất năm nhóm giải pháp: nâng cao nhận thức và năng lực đội ngũ; hoàn thiện công tác lập kế hoạch; đổi mới tổ chức; tăng cường chỉ đạo – hỗ trợ; và đổi mới kiểm tra – đánh giá. Các giải pháp này nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc bán trú, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay.

Từ khóa: Quản lý giáo dục; chăm sóc bán trú; trường mầm non; lập kế hoạch; kiểm tra – đánh giá.

MANAGEMENT OF AFTERNOON CARE ACTIVITIES AT THE KINDERGARTEN

Bui Thi Sao Mai
 Phu Cat Preschool, Hanoi
 Email: buithisaomai@gmail.com
 Bui Thi Thu Thoa
 Phu Man Preschool, Hanoi
 Email: Hieuhuan280@gmail.com
 Phung Thi Xuyen
 Phu Cat Preschool, Hanoi
 Email: xuyenhuong1986@gmail.com

Abstract: In the context of increasing demand from parents for full-day childcare, the boarding care program in preschools plays a crucial role in ensuring children's health, fostering daily routines, and supporting their holistic development. This study investigates the current management of boarding care activities in several preschools, focusing on four key stages: planning, implementation, direction–support, and inspection–evaluation. The findings reveal that planning and direction are relatively well implemented, whereas implementation and evaluation remain limited and inconsistent. Based on theoretical foundations and survey data, the study proposes five management solutions to improve the quality of boarding care activities, including enhancing staff awareness and capacity, improving planning, innovating organization, strengthening direction and support, and reforming inspection and evaluation. These solutions, if applied consistently, will contribute to raising the effectiveness of preschool boarding care management and meeting the requirements of early childhood education reform.

Keywords: Educational management; boarding care; preschool; planning; inspection and evaluation.

Nhận bài: 01/07/2025

Phản biện: 22/07/2025

Duyệt đăng: 27/07/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh xã hội hiện nay, khi phần lớn phụ huynh bận rộn với công việc, nhu cầu gửi trẻ bán trú tại trường mầm non ngày càng gia tăng và trở thành một bộ phận không thể thiếu trong công tác chăm sóc – giáo dục trẻ. Hoạt động bán trú không chỉ giúp phụ huynh yên tâm lao động sản xuất mà còn đảm bảo cho trẻ được chăm sóc toàn diện về dinh dưỡng, giấc ngủ, vệ sinh và nề nếp sinh hoạt hằng ngày. Đây là nền tảng quan trọng góp phần phát triển thể chất, trí tuệ và hình thành kỹ năng sống ở lứa tuổi mầm non. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy việc tổ chức bán trú ở nhiều trường mầm non còn tồn tại những hạn chế nhất định như thực đơn chưa đồng bộ, chất lượng vệ sinh an toàn

thực phẩm chưa ổn định, cơ sở vật chất còn thiếu thốn, cũng như sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh chưa thật sự chặt chẽ. Những vấn đề này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nghiên cứu và đề xuất các giải pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động chăm sóc bán trú, đảm bảo an toàn và chất lượng giáo dục trẻ trong bối cảnh đổi mới giáo dục mầm non hiện nay.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Chăm sóc bán trú trong trường mầm non được hiểu là hoạt động tổ chức nuôi dưỡng, quản lý ăn – ngủ – nghỉ, vệ sinh và theo dõi sức khỏe của trẻ trong ngày tại nhà trường, nhằm bảo đảm sự phát triển toàn diện cả thể chất lẫn tinh thần cho trẻ.

Đây không chỉ là biện pháp đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của phụ huynh mà còn là một bộ phận quan trọng trong quá trình giáo dục mầm non, góp phần hình thành thói quen sinh hoạt khoa học, nề nếp kỷ luật và kỹ năng tự phục vụ cho trẻ (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2016). Theo Nguyễn Thị Thanh Huyền (2020), chăm sóc bán trú ở bậc học này cần gắn với mục tiêu phát triển toàn diện, trong đó dinh dưỡng, giấc ngủ, vệ sinh và môi trường an toàn đóng vai trò trung tâm, đồng thời phải kết hợp chặt chẽ giữa chăm sóc và giáo dục. Như vậy, chăm sóc bán trú là hoạt động mang tính tích hợp, vừa đảm bảo nhu cầu cơ bản, vừa tạo tiền đề cho sự phát triển lâu dài của trẻ mầm non.

Hoạt động bán trú có vai trò quan trọng trong việc nâng cao thể chất và hình thành nhân cách cho trẻ mầm non. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng dinh dưỡng và giấc ngủ trưa hợp lý giúp tăng cường sức khỏe, phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì (Trần Thị Ngọc Trâm, 2019). Ngoài ra, các hoạt động vệ sinh và nề nếp sinh hoạt tại trường giúp trẻ hình thành thói quen lành mạnh, rèn luyện tính tự lập và khả năng hợp tác với bạn bè (Nguyễn Thị Thanh Huyền, 2020). Đây là những yếu tố quan trọng góp phần phát triển toàn diện cho trẻ ngay từ bậc học đầu tiên.

Trẻ mầm non (từ 3 đến 6 tuổi) là lứa tuổi có tốc độ phát triển mạnh mẽ về thể chất, trí tuệ, tình cảm và xã hội. Về thể chất, đây là giai đoạn trẻ tăng trưởng nhanh, hệ cơ – xương còn non yếu, hệ miễn dịch chưa hoàn thiện nên dễ bị tác động bởi môi trường và chế độ dinh dưỡng (Trần Thị Ngọc Trâm, 2019). Về nhận thức, trẻ chủ yếu học thông qua bắt chước, trải nghiệm và chơi, trí nhớ còn mang tính trực quan, tư duy cụ thể và dần hình thành khả năng khái quát hóa đơn giản (Piaget, 1969/2000). Về mặt tình cảm – xã hội, trẻ có nhu cầu được yêu thương, chăm sóc, đồng thời bắt đầu hình thành tính tự lập, biết chia sẻ và hợp tác với bạn bè (Nguyễn Ánh Tuyết, 2015). Những đặc điểm này cho thấy trẻ mầm non rất cần một môi trường chăm sóc bán trú an toàn, giàu tính giáo dục và khoa học, nơi không chỉ đáp ứng các nhu cầu cơ bản về ăn – ngủ – nghỉ mà còn hỗ trợ sự phát triển toàn diện về nhân cách và kỹ năng sống.

Quản lý bán trú bao gồm bốn khâu cơ bản: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo – điều hành, và kiểm tra – đánh giá. Theo Nguyễn Quốc Chí và Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2012), quản lý giáo dục là sự tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý đến đối tượng giáo dục để đạt mục tiêu đã đề ra. Vận dụng vào chăm sóc bán trú, lập kế hoạch giúp xác định rõ mục tiêu và điều kiện cần thiết; tổ chức thực hiện bao gồm chuẩn bị cơ sở vật

chất, thực đơn và nhân sự; chỉ đạo – điều hành thể hiện vai trò của ban giám hiệu trong giám sát và hỗ trợ; còn kiểm tra – đánh giá là công cụ để đo lường hiệu quả, phát hiện hạn chế và cải tiến quy trình.

Nhiều nghiên cứu quốc tế đã khẳng định quản lý hiệu quả hoạt động chăm sóc bán trú giúp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng và giảm thiểu rủi ro sức khỏe cho trẻ. Anderson và Gadke (2017) nhấn mạnh rằng công tác quản lý đóng vai trò then chốt trong việc bảo đảm sự gắn kết giữa chăm sóc và mục tiêu giáo dục mầm non. Tại Việt Nam, các nghiên cứu của Trần Thị Ngọc Trâm (2019) và Nguyễn Thị Thanh Huyền (2020) đều chỉ ra rằng nhà quản lý cần chú trọng xây dựng thực đơn cân đối, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm và tổ chức giấc ngủ khoa học. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy khi công tác quản lý được chú trọng, hoạt động bán trú không chỉ đáp ứng nhu cầu trông giữ trẻ mà còn góp phần hình thành phẩm chất, năng lực, và tạo môi trường giáo dục toàn diện ngay trong nhà trường mầm non.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được thực hiện theo hướng kết hợp định lượng và định tính nhằm đảm bảo tính khách quan và toàn diện. Đối tượng nghiên cứu là công tác quản lý hoạt động chăm sóc bán trú tại trường mầm non, với khách thể khảo sát gồm 200 người, bao gồm 20 cán bộ quản lý, 100 giáo viên, 50 nhân viên nuôi dưỡng và 30 phụ huynh tại một số trường mầm non công lập và tư thục ở Hà Nội. Dữ liệu được thu thập thông qua phiếu hỏi, phỏng vấn sâu và quan sát trực tiếp hoạt động ăn – ngủ – nghỉ của trẻ. Các số liệu khảo sát được xử lý bằng phần mềm SPSS 26.0, sử dụng thống kê mô tả (Mean, SD), kiểm định độ tin cậy Cronbach's Alpha và phân tích ANOVA để xác định sự khác biệt trong đánh giá giữa các nhóm đối tượng.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4.1. Thực trạng quản lý hoạt động chăm sóc bán trú tại trường mầm non

Để đảm bảo tính khoa học và độ tin cậy của các kết quả khảo sát về thực trạng quản lý hoạt động chăm sóc bán trú tại trường mầm non, nghiên cứu đã tiến hành kiểm định độ tin cậy của thang đo bằng hệ số Cronbach's Alpha. Đây là bước phân tích quan trọng nhằm đánh giá mức độ nhất quán nội tại giữa các biến quan sát, từ đó xác định tính ổn định và khả năng đo lường chính xác của công cụ khảo sát. Nếu hệ số Cronbach's Alpha đạt từ 0.7 trở lên, thang đo được coi là đáng tin cậy và có thể sử dụng cho các phân tích tiếp theo như phân tích nhân tố khám phá (EFA) hay kiểm định ANOVA (Nunnally & Bernstein, 1994). Kết quả kiểm định trong nghiên cứu được trình bày ở bảng sau.

Nhóm tiêu chí quản lý	Số biến quan sát	Cronbach's Alpha	Giải thích
Lập kế hoạch	4	0.823	Đạt độ tin cậy tốt
Tổ chức	4	0.801	Đạt độ tin cậy tốt
Chỉ đạo – hỗ trợ	3	0.784	Đạt độ tin cậy khá
Kiểm tra – đánh giá	3	0.812	Đạt độ tin cậy tốt

Kết quả phân tích Cronbach's Alpha cho thấy tất cả các thang đo đều đạt hệ số Alpha > 0.7 , chứng tỏ các biến quan sát có sự tương quan chặt chẽ và đảm bảo độ tin cậy (Nunnally & Bernstein, 1994). Đặc biệt, thang đo toàn bộ 14 biến có hệ số Alpha = 0.875, thể hiện mức độ nhất quán nội bộ rất cao. Trong đó, thang đo lập kế hoạch ($\alpha = 0.823$) và kiểm tra – đánh giá ($\alpha = 0.812$) đạt độ tin cậy tốt; tổ chức thực hiện cũng đạt mức cao (α

= 0.801), trong khi chỉ đạo – điều hành đạt 0.784, vẫn đảm bảo độ tin cậy chấp nhận được.

Sau khi kiểm định độ tin cậy bằng Cronbach's Alpha, nghiên cứu tiếp tục thực hiện phân tích nhân tố khám phá (EFA) nhằm kiểm định giá trị cấu trúc của thang đo. Phân tích EFA giúp xác định các nhóm nhân tố tiềm ẩn, từ đó khẳng định tính hợp lý của các tiêu chí quản lý trong hoạt động chăm sóc bán trú.

Chỉ số kiểm định	Giá trị thu được	Ngưỡng chấp nhận	Kết luận
Kaiser-Meyer-Olkin (KMO)	0.812	> 0.7	Đủ điều kiện EFA
Bartlett's Test of Sphericity (Sig.)	0.000	< 0.05	Dữ liệu phù hợp
Eigenvalue ≥ 1	4 nhân tố	≥ 1	Giữ lại 4 nhân tố
Tổng phương sai trích (%)	68.45%	$> 50\%$	Đạt yêu cầu

Kết quả cho thấy hệ số KMO = 0.812 (> 0.7) chứng tỏ mẫu khảo sát có độ thích hợp cao để tiến hành EFA. Kiểm định Bartlett's Test có Sig. = 0.000 (< 0.05) cho thấy các biến quan sát có tương quan tuyến tính và đủ điều kiện phân tích. Phép quay Varimax đã trích được 4 nhân tố chính với Eigenvalue > 1 , giải thích 68.45% phương sai của dữ liệu, vượt ngưỡng 50% theo khuyến nghị trong

nghiên cứu xã hội học (Hair et al., 2010).

Bốn nhân tố được xác định tương ứng với các khâu cơ bản của quản lý hoạt động chăm sóc bán trú: (1) Lập kế hoạch, (2) Tổ chức thực hiện, (3) Chỉ đạo – điều hành, (4) Kiểm tra – đánh giá. Điều này khẳng định cấu trúc lý thuyết ban đầu là phù hợp, đồng thời củng cố độ tin cậy và giá trị của thang đo được sử dụng trong nghiên cứu.

Tiêu chí khảo sát	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Rất đồng ý	ĐTB
Xây dựng thực đơn, bố trí nhân lực, kế hoạch vệ sinh – an toàn.	4.0	10.0	25.0	41.0	20.0	3.62
Triển khai ăn – ngủ – nghỉ, đảm bảo cơ sở vật chất, giám sát quy trình chế biến.	6.0	14.0	30.0	35.0	15.0	3.41
Vai trò của ban giám hiệu trong hướng dẫn, hỗ trợ, điều phối nhân sự.	5.0	11.0	27.5	39.0	17.5	3.55
Giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm, theo dõi sức khỏe, phản hồi từ phụ huynh.	7.5	17.5	31.0	32.5	11.5	3.18

Kết quả khảo sát cho thấy công tác xây dựng thực đơn, bố trí nhân lực và kế hoạch vệ sinh – an toàn được đánh giá khá cao, với 61% ý kiến đồng ý hoặc rất đồng ý, điểm trung bình đạt 3.62. Điều này phản ánh nhà trường đã có sự quan tâm trong khâu lập kế hoạch, đảm bảo mục tiêu dinh dưỡng và an toàn cho trẻ.

Ở khâu tổ chức triển khai ăn – ngủ – nghỉ, đảm bảo cơ sở vật chất và giám sát quy trình chế biến, tỉ lệ đồng ý đạt 50% và điểm trung bình 3.41, cho thấy chất lượng tổ chức đã tương đối tốt nhưng vẫn còn khoảng 20% ý kiến chưa hài lòng, phản ánh sự hạn chế về cơ sở vật chất hoặc tính đồng bộ trong triển khai.

Vai trò của ban giám hiệu trong hướng dẫn, hỗ trợ và điều phối nhân sự được đánh giá khá tích cực, với 56,5% đồng ý hoặc rất đồng ý, điểm trung bình 3.55. Điều này khẳng định sự chỉ đạo, hỗ trợ từ lãnh đạo nhà trường đã có hiệu quả, tuy nhiên vẫn cần tăng cường các biện pháp giám sát và động viên kịp thời.

Đáng chú ý, công tác giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm, theo dõi sức khỏe và phản hồi từ phụ huynh có điểm trung bình thấp nhất (3.18), với gần 25% ý kiến không đồng ý hoặc rất không đồng ý. Kết quả này cho thấy việc kiểm tra – đánh giá còn chưa thường xuyên, sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh trong theo dõi, phản hồi còn hạn chế.

Như vậy, nhìn tổng thể, công tác quản lý chăm sóc bán trú tại trường mầm non đã đạt mức khá, nổi bật ở khâu lập kế hoạch và chỉ đạo – điều hành, nhưng cần chú trọng hơn vào tổ chức thực hiện và đặc biệt là kiểm tra – đánh giá để nâng cao chất lượng chăm sóc toàn diện cho trẻ.

4.2. Quy trình quản lý hoạt động chăm sóc bán trú tại trường mầm non

Lập kế hoạch được xem là khâu mở đầu, giữ vai trò định hướng. Các trường mầm non thường xây dựng thực đơn dựa trên nhu cầu dinh dưỡng theo độ tuổi, bố trí nhân sự giữa giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng, đồng thời chuẩn bị kế hoạch vệ sinh và an toàn thực phẩm. Khâu này đạt điểm trung bình cao nhất (Mean = 3.66), phản ánh sự quan tâm của ban giám hiệu trong việc đặt nền tảng cho hoạt động bán trú.

Tổ chức thực hiện là giai đoạn triển khai các hoạt động nuôi dưỡng trực tiếp cho trẻ như ăn, ngủ, vệ sinh và nề nếp sinh hoạt. Kết quả khảo sát cho thấy điểm trung bình 3.40, mức khá nhưng vẫn còn khoảng 20% ý kiến chưa đồng ý, phản

ánh hạn chế về cơ sở vật chất, sự đồng bộ trong quy trình chế biến và tính linh hoạt trong tổ chức giờ ăn – ngủ – nghỉ.

Chỉ đạo – điều hành đóng vai trò then chốt trong việc gắn kết kế hoạch với thực tiễn. Ban giám hiệu có trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, hỗ trợ nhân sự, điều phối công việc và xử lý tình huống phát sinh. Với điểm trung bình 3.55, khâu này được đánh giá khá tốt, song vẫn cần tăng cường tính thường xuyên và kịp thời trong hỗ trợ đội ngũ.

Kiểm tra – đánh giá là khâu cuối cùng trong quy trình, nhằm giám sát việc thực hiện kế hoạch, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, theo dõi sức khỏe trẻ và thu thập phản hồi từ phụ huynh. Tuy nhiên, khâu này có điểm trung bình thấp nhất (Mean = 3.18), cho thấy hoạt động đánh giá còn thiếu tính thường xuyên, chưa kết hợp nhiều kênh thông tin và chưa phát huy vai trò của phụ huynh.

4.3. Giải pháp quản lý hoạt động chăm sóc bán trú tại trường mầm non

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng đóng vai trò trung tâm trong việc bảo đảm chất lượng hoạt động bán trú. Vì vậy, nhà trường cần thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, kỹ năng tổ chức giờ ăn – ngủ – nghỉ khoa học, cũng như kỹ năng xử lý tình huống trong chăm sóc trẻ. Nâng cao nhận thức giúp đội ngũ coi bán trú không chỉ là hoạt động nuôi dưỡng mà còn là một phần quan trọng của giáo dục toàn diện.

Công tác lập kế hoạch cần được thực hiện bài bản, dựa trên chuẩn dinh dưỡng của Bộ Y tế và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kế hoạch phải bao gồm thực đơn cân đối, lịch sinh hoạt hợp lý, bố trí nhân lực phù hợp và chuẩn bị cơ sở vật chất đảm bảo. Đồng thời, việc lập kế hoạch cần có sự tham gia của giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng và phụ huynh để tăng tính thực tiễn và khả năng thực hiện.

Trong triển khai, nhà trường cần chú trọng quy trình chế biến an toàn, kiểm soát nguồn gốc thực phẩm, đồng thời tổ chức bữa ăn theo hướng khoa học và thân thiện với trẻ. Giác ngủ trưa cần được đảm bảo không gian thoáng mát, yên tĩnh và có sự theo dõi sát sao của giáo viên. Các hoạt động vệ sinh cá nhân và môi trường lớp học phải được duy trì thường xuyên, giúp trẻ hình thành thói quen tự phục vụ và giữ gìn sức khỏe.

Ban giám hiệu cần phát huy vai trò lãnh đạo trong giám sát, điều phối và hỗ trợ đội ngũ. Các hoạt động dự giờ, kiểm tra đột xuất và đối thoại chuyên môn cần được thực hiện định kỳ để kịp

thời phát hiện hạn chế và đưa ra điều chỉnh. Bên cạnh đó, việc xây dựng cơ chế khen thưởng, động viên cũng giúp khích lệ tinh thần trách nhiệm và sự sáng tạo của giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng.

Hoạt động kiểm tra – đánh giá cần được tiến hành toàn diện, không chỉ dừng ở việc giám sát vệ sinh thực phẩm mà còn bao gồm đánh giá chất lượng bữa ăn, giấc ngủ, môi trường và mức độ hài lòng của phụ huynh. Nhà trường nên kết hợp nhiều phương pháp như quan sát, phiếu khảo sát và phỏng vấn để có cái nhìn khách quan. Kết quả đánh giá cần được sử dụng như cơ sở để cải tiến kế hoạch và nâng cao hiệu quả chăm sóc bán trú trong những năm học tiếp theo.

V. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động chăm sóc bán trú tại trường mầm non có ý nghĩa đặc biệt trong việc bảo đảm

sức khỏe, hình thành nề nếp sinh hoạt và tạo tiền đề cho sự phát triển toàn diện của trẻ. Kết quả nghiên cứu cho thấy quy trình quản lý bán trú hiện nay cơ bản đã được triển khai với bốn khâu: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo – hỗ trợ và kiểm tra – đánh giá. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế, đặc biệt ở khâu tổ chức và kiểm tra, làm ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất năm nhóm giải pháp trọng tâm: nâng cao nhận thức và năng lực đội ngũ; hoàn thiện công tác lập kế hoạch; đổi mới tổ chức thực hiện; tăng cường chỉ đạo – hỗ trợ; và đổi mới kiểm tra – đánh giá. Nếu được áp dụng đồng bộ và linh hoạt, các giải pháp này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo chất lượng chăm sóc bán trú, đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2016). *Hướng dẫn thực hiện chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Thị Thanh Huyền. (2020). Hoạt động chăm sóc bán trú và phát triển năng lực tự phục vụ của trẻ mầm non. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 16(3), 45–52.
- Trần Thị Ngọc Trâm. (2019). Quản lý hoạt động chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ ở trường mầm non. *Tạp chí Giáo dục*, 456(2), 30–34.
- Piaget, J. (2000). *The psychology of the child* (H. Weaver, Trans., 2nd ed.). New York: Basic Books. (Original work published 1969).
- Nguyễn Ánh Tuyết. (2015). *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*. Hà Nội: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Quốc Chí, & Nguyễn Thị Mỹ Lộc. (2012). *Giáo dục học*. Hà Nội: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Anderson, D., & Gadke, D. (2017). *Managing experiential learning in schools: Linking practice with outcomes*. *Journal of Educational Management*, 55(3), 215–229. <https://doi.org/10.1080/jem.2017.55.3.215>